

Số: *22* /KH-UBND

Lý Sơn, ngày *29* tháng *11* năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ theo Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 06/11/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ theo Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/HU ngày 30/6/2023 của Huyện uỷ Lý Sơn về việc thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 31-CTr/TU ngày 16/02/2023 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Ủy ban nhân dân huyện Lý Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai và cụ thể hoá những nội dung thực hiện Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 06/11/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ theo Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của từng phòng, ban, đơn vị, trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

- Việc triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng phải được tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phân công trách nhiệm cụ thể sát với tình hình thực tế; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, bổ sung những nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm đổi mới, sáng tạo, bảo đảm chất lượng hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo vai trò lãnh đạo của Huyện uỷ, sự giám sát của HĐND, sự quản lý, điều hành tập trung của UBND huyện, sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ và có hiệu quả giữa các phòng, ban, cơ quan, đơn vị; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của Nhân dân, tạo ra sức mạnh tổng hợp để thực hiện Nghị quyết, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Nêu cao trách nhiệm, quyết tâm của hệ thống chính trị, cụ thể hoá các nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể. Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị, gắn với việc kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện. Gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với quá trình đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển dịch cơ cấu lao động; phải xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030:

Đến năm 2030, huyện Lý Sơn có nền kinh tế bền vững, trong đó du lịch, dịch vụ và thương mại giữ vai trò then chốt. Ngành dịch vụ phục vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số với chất lượng hiệu quả và năng lực cạnh tranh được nâng cao, hình thành các dịch vụ mới, có giá trị cao. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành nền tảng là một khâu đột phá quan trọng để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại. Nông nghiệp ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, gắn với bảo vệ và phục hồi hệ sinh thái biển cảnh quan thiên nhiên. Nâng cao đời sống cho Nhân dân; bảo vệ tài nguyên môi trường; giữ vững ổn định chính trị xã hội, phấn đấu xây dựng đảo Lý Sơn mạnh về kinh tế và vững chắc An ninh – Quốc phòng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt 9 – 11%.
- Cơ cấu ngành Thương mại và Dịch vụ đến năm 2030 đạt 58 – 59%.
- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoản 50-52 triệu đồng/người/năm.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Phát triển Lý Sơn trở thành trung tâm du lịch biển đảo theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm

2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Lý Sơn¹; huyện phát triển toàn diện, bền vững, phát triển thương mại dịch vụ, du lịch xanh, văn minh, hiện đại của tỉnh Quảng Ngãi.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Tập trung triển khai quán triệt nội dung của Nghị quyết số 29-NQ/TW đề cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và Nhân dân nhận thức đúng, đầy đủ, sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng về công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Xác định nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước giai đoạn 2021-2030; tổ chức triển khai thực hiện một cách quyết liệt, cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của ngành, địa phương, đơn vị và có sự kết hợp chặt chẽ; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn; đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

- Tập trung khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của huyện; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu kinh tế, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; chú trọng phát triển kinh tế biển, phát triển kinh tế nông nghiệp, nông nghiệp sạch; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, hướng đến tăng trưởng xanh; tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển văn hóa; đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng huyện phát triển nhanh, bền vững.

- Phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, áp dụng các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ, mô hình kinh doanh dựa trên công nghệ số, tăng cường chính sách mua sắm công theo hướng ưu tiên hàng hoá trong nước, nâng cao giá trị gia tăng tỷ lệ nội địa hoá.

2. Xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Đẩy nhanh thực hiện các chủ trương của Đảng về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp. Tiếp tục cơ cấu lại ngành công nghiệp; thực

¹ Kê hoạch 131/KH-UBND ngày 30/6/2023.

hiện điều chỉnh phân bổ không gian phát triển công nghiệp của địa phương phù hợp với quy hoạch tổng thể của huyện, lợi thế của huyện bảo đảm tính chuyên môn hoá.

- Phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của huyện. Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn qua các chính sách đất đai, tín dụng, tài chính, khoa học, công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, thu hút đầu tư tư nhân,... thúc đẩy và hỗ trợ quá trình, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

3. Cơ cấu ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Thúc đẩy dịch vụ hoá các ngành công nghiệp chế biến; tiếp tục cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số, phát triển dịch vụ công nghệ cao, các loại dịch vụ mới của nền kinh tế số. Tập trung phát triển một số ngành dịch vụ có lợi thế như: Du lịch, thương mại, viễn thông, công nghệ thông tin, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ tư vấn pháp lý... Xây dựng hệ sinh thái đồng bộ, hiện đại hoá và mở rộng các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, y tế và chăm sóc sức khoẻ, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công nghiệp văn hoá, và dịch vụ văn hoá, thể thao, dịch vụ thương mại.

- Phát triển khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy đô thị hoá nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

- Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, để phát triển kinh tế và xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, ưu tiên phát triển một số công trình hạ tầng trọng điểm về giao thông, thích ứng với biến đổi khí hậu, năng lượng, hạ tầng số, y tế, giáo dục.

- Xây dựng và triển khai chiến lược phát triển hạ tầng thông tin, hạ tầng số, quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông, bảo đảm an ninh thông tin, phát triển đồng bộ hạ tầng văn hoá xã hội.

5. Phát triển các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa

- Thu hút đầu tư, coi trọng chất lượng, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên các dự án đầu tư có công nghệ cao, bảo đảm tiêu chuẩn về môi trường.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của kinh tế tập

thể, hợp tác xã; ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

6. Quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng cường hội nhập quốc tế, đi đôi với bảo vệ và phát triển thị trường trong nước.

Khai thác và sử dụng tài nguyên hiệu quả; có lộ trình phát triển năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện, trình độ phát triển của đất nước trên cơ sở đánh giá tổng thể về lợi ích và chi phí của nền kinh tế.

Khuyến khích phát triển dịch vụ tái tạo, phục hồi môi trường, hệ sinh thái tự nhiên. Có lộ trình phù hợp để giảm tối đa rác thải, tiến tới không sử dụng sản phẩm nhựa. Phát triển các mô hình sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tái sử dụng, tái chế chất thải.

7. Phát huy giá trị văn hóa, bản lĩnh, trí tuệ con người Việt Nam, xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; đội ngũ trí thức và doanh nhân xung kích, đi đầu trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo đảm tốt an sinh xã hội.

- Phát huy giá trị văn hoá và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển giá trị gia đình Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Hình thành môi trường văn hoá số, phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, dịch vụ văn hoá gắn với phát triển du lịch.

- Tập trung ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi phát triển mạnh mẽ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn huyện, cả về số lượng và chất lượng, có bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề, kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong tình hình mới. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức và phát huy vai trò đặc biệt quan tâm trọng của đội ngũ trí thức và doanh nhân trên địa bàn. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Xây dựng hệ thống an sinh xã hội tiên tiến hiện đại, hướng tới bao phủ toàn dân, nhất là về chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm y tế. Quan tâm trợ giúp đối tượng yếu thế, tiếp tục cải cách mạnh mẽ hệ thống bảo hiểm xã hội theo hướng đa dạng. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu và sử dụng các dịch vụ cơ bản; khuyến khích và có chính sách ưu đãi phát triển đa dạng các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo, cận nghèo. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội.

(Nhiệm vụ cụ thể giao cho các đơn vị chủ trì thực hiện và phối hợp tại Phụ

lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; các tổ chức, doanh nghiệp và hội đoàn thể liên quan: Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ theo Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao; rà soát, cập nhật các Kế hoạch, Quyết định có liên quan đến các nội dung nhiệm vụ đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện ban hành; chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể, bố trí nguồn lực để thực hiện; tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

Định kỳ hàng năm, báo cáo UBND huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) **trước ngày 10/11** để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp các Phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; các tổ chức, doanh nghiệp và hội đoàn thể liên quan theo dõi, đánh giá, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh hoặc đề xuất bổ sung nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định./. *hư*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các cơ quan: Công an, Quân sự, Biên phòng;
- Các phòng, ban, đơn vị; các hội, đoàn thể huyện;
- Các cơ quan tỉnh trên địa bàn huyện;
- VPH: CVP, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Hương

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ theo Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 /11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Kèm theo Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 20/11/2024 của UBND huyện)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì/ thực hiện	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước			
1.1	Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao	Các Phòng, ban, đơn vị, Mặt trận, các Hội đoàn thể huyện	
1.2	Tận dụng có hiệu quả công nghệ số để thực hiện tốt công tác tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 111/NQ-CP và Chương trình hành động số 31-CTr/TU của Tỉnh uỷ			
2	Xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước			

2.1	Xây dựng ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa phù hợp với thực tiễn của địa phương, của ngành, lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Đẩy nhanh thể chế hóa các Nghị quyết, kết luận của Đảng có liên quan đến công nghiệp hóa, hiện đại hóa, với trọng tâm bao gồm: (1) Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, (2) Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2020 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, (3) Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, (4) Kế hoạch số 13-KH/TW ngày 28 tháng 11 năm 2022 thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, (5) Chủ trương, đường lối của Đảng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa tại các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội các vùng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phù hợp với thực tiễn của từng vùng, từng địa phương, của từng ngành, lĩnh vực.	Văn phòng huyện	Các Phòng, ban, đơn vị, Mặt trận, các Hội đoàn thể huyện	
2.2	Triển khai có hiệu quả Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, ban hành tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ.	Phòng Kinh tế - Hạ tầng nông thôn	Điện lực Lý Sơn và các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện.	
2.3	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động triển khai Chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Chiến lược phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2035. Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Giao dịch điện tử.	Phòng Văn hoá và Thông tin	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, Mặt trận, các Hội đoàn thể	



2.4	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo.	Ban Chỉ huy Quân huyện	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, Mặt trận, các hội đoàn thể	
2.5	Tăng cường đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần tạo môi trường ổn định cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.	Công an huyện	Các Phòng, ban, đơn vị, Mặt trận, các Hội đoàn thể, các thôn	
2.6	Tiếp tục rà soát và tham mưu cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện chính sách đất đai, khoáng sản để thúc đẩy và hỗ trợ quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tổ chức triển khai hiệu quả Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản thời kỳ 2021-2035, tầm nhìn đến 2050, đồng bộ với Quy hoạch tổng thể năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2035, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
2.7	Triển khai các chính sách thuế nhằm khuyến khích phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo phù hợp với mục tiêu thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ mới, các công nghệ ưu tiên phát triển, xây dựng và phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo.	Chi Cục Thuế huyện	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
2.8	Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu tại Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25/7/2022 và Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22 /7/2022.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	



2.9	Triển khai có hiệu quả Chiến lược tiêu chuẩn hóa quốc gia nhằm thúc đẩy phát triển hạ tầng chất lượng quốc gia, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, năng lực đổi mới sáng tạo của quốc gia trong tiến trình hội nhập quốc tế.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
2.10	Phát huy có hiệu quả mô hình hợp tác công tư vào đầu tư cơ sở hạ tầng. Ưu tiên thu hút đầu tư có chọn lọc phù hợp với chiến lược, quy hoạch, định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực, địa bàn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
2.11	Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp ban hành tại Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội - Y tế	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
2.12	Triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích các cơ sở dịch vụ du lịch sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản phẩm tái chế, tái sử dụng, ứng dụng công nghệ sạch để hạn chế ô nhiễm môi trường và giảm thiểu phát thải khí nhà kính.	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
2.13	Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện phát triển khu đô thị công nghiệp – thương mại – dịch vụ theo khung tiêu chí và hành lang pháp lý được ban hành	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
3	Xây dựng nền công nghiệp quốc gia vững mạnh, tự lực, tự cường; nâng cao năng lực ngành xây dựng			
3.1	Triển khai có hiệu quả Chương trình quốc gia về nâng cao năng lực độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường của nền sản xuất Việt Nam đến năm 2045 (Make in Vietnam 2045) theo hướng chú trọng nâng cao tự chủ về nguyên liệu, công nghệ, sản xuất và thị trường.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	

3.2	Theo dõi triển khai các chính sách nhằm tăng cường khả năng thu hút đầu tư vào phát triển công nghiệp; cân đối vốn đầu tư cho phát triển công nghiệp, đặc biệt là những lĩnh vực ưu tiên của các ngành công nghiệp nền tảng và các ngành công nghiệp mũi nhọn.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
3.3	Thực hiện các chính sách tài chính để khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
3.4	Tham mưu UBND huyện, phối hợp với UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức quản lý quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn huyện theo quy định	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
3.5	Xây dựng và triển khai Đề án ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
3.6	Thúc đẩy liên kết, chuyển giao, chuyển đổi công nghệ giữa công nghiệp dân sinh và công nghiệp quốc phòng, hình thành một số nền tảng đổi mới sáng tạo dùng chung. Tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết, đầu tư nguồn lực hỗ trợ các cơ sở dân sinh phục vụ công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh. Cơ cấu lại các cơ sở công nghiệp quốc phòng, hình thành các cơ sở công nghiệp an ninh bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, hiện đại theo hướng lưỡng dụng, hiện đại.	BCH Quân sự huyện, Công An huyện	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, Đoàn Biên phòng Lý Sơn	
4	Đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo			



4.1	Tích cực triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, hạ tầng kết nối nông thôn với đô thị, nhất là hạ tầng thủy lợi, giao thông vận tải, hạ tầng thương mại, kho bãi, bảo quản, chế biến nông sản. Triển khai thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 (ban hành tại Quyết định số 531/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021) theo chức năng nhiệm vụ và chuyên môn được giao.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
4.2	Thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030 ban hành tại Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2022; Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022; Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 02/8/2022. Đẩy mạnh xây dựng hạ tầng số và dữ liệu số nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, thực chất, nâng cấp, hiện đại hoá và phát triển sản phẩm dịch vụ cho các nông sản chủ lực. Tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển các cụm liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
4.3	Thực hiện Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày 20/11/2020 về phê duyệt chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và các giai đoạn tiếp theo của cấp có thẩm quyền (nếu có); tạo điều kiện cho các cơ sở công nghiệp nông thôn tiếp cận các cơ hội phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất chất lượng, năng lực cạnh tranh và thực hiện có hiệu quả lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế;	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
4.4	Thực hiện chính sách chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp, đặc biệt là công nghệ cao; xây dựng cơ chế thúc đẩy xã hội hóa nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	

4.5	Triển khai các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp, nông thôn gắn với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực nông thôn; đào tạo nghề gắn với địa chỉ sử dụng lao động cụ thể. Xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
4.6	Phát triển hạ tầng số nông thôn; dữ liệu số nông nghiệp, nông thôn. Hỗ trợ nâng cấp, hiện đại hóa và phát triển sàn giao dịch cho các nông sản chủ lực.	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
4.7	Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách tín dụng phục vụ nông nghiệp, nông thôn. Đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn để đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, ưu tiên các dự án đầu tư phát triển chế biến nông sản và cơ giới hóa nông nghiệp.	Ngân hàng Agribank chi nhánh Lý Sơn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
5	Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa			
5.1	Đẩy mạnh phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; ưu tiên đầu tư cho khoa học - công nghệ. Triển khai việc thực hiện Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam trong đó ưu tiên sử dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số Make in Vietnam trong hoạt động quản trị điều hành.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
5.2	Triển khai cơ chế, chính sách phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ gắn với các chuỗi giá trị nội địa	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện.	



5.3	Khuyến khích doanh nghiệp thành lập các trung tâm nghiên cứu, trung tâm đổi mới sáng tạo; thu hút các doanh nghiệp, quỹ đầu tư nước ngoài đầu tư vào các hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; triển khai các chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý công nghệ, chuyển đổi số, năng lực sáng tạo, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
5.4	Bảo đảm cân đối chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
5.5	Thực hiện chiến lược giáo dục phù hợp với yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá; phát triển một số cơ sở giáo dục đại học trọng điểm ngành về lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. Triển khai các hoạt động đào tạo kiến thức, kỹ năng về khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các trường phổ thông (STEM, STEAM). Đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài có chuyên môn cao.	Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trường THPT Lý Sơn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
5.6	Triển khai thực hiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023. Đào tạo, thu hút trọng dụng lao động có kỹ năng; xây dựng và triển khai chương trình đào tạo lao động kỹ thuật trong các lĩnh vực công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn.	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
6	Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước			
6.1	Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư hạ tầng giao thông giai đoạn 2021 – 2030; đa dạng hóa nguồn lực, huy động tối đa nguồn lực từ quỹ đất trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Phối hợp với Sở Xây dựng để áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong thiết kế, quản lý, giám sát thi công các dự án trọng điểm	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	

6.2	Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã ban hành tại Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 và Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phê duyệt tại Quyết định 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020.	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
6.3	Triển khai thực hiện Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được phê duyệt tại Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022. Tổ chức thực hiện có hiệu quả lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng ban hành tại Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 17 / 3 / 2023.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
6.4	Khuyến khích phát triển mô hình khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ, nhất là tại các đô thị, vùng đô thị có mật độ dân số cao. Phù hợp với các Quy hoạch đã được phê duyệt	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
6.5	Phát triển hệ thống hạ tầng phục vụ chuyển đổi nông nghiệp, kết nối không gian phát triển giữa các vùng, khu vực, địa phương để thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị. Phát triển thủy lợi đa mục tiêu. Phát triển cảng cá kết hợp với khu neo đậu, tránh trú bão cho tàu cá. Ứng dụng công nghệ tiên tiến, tưới tiết kiệm nước, cấp nước sinh hoạt, tái sử dụng nước và tiêu, thoát nước.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
7	Phát triển các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa			

	Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10 /2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Trung ương 5 (Khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, nòng cốt là các hợp tác xã; ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Hợp tác xã sửa đổi (Luật Các tổ chức kinh tế hợp tác).	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
8	Đổi mới chính sách tài chính, tín dụng thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước			
8.1	Sử dụng hiệu quả chính sách đặt hàng sản xuất và chính sách mua sắm công để thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và sản xuất. Thúc đẩy xã hội hóa, thu hút mạnh mẽ nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo hướng lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân. Ưu tiên nguồn lực tài chính nhà nước đầu tư cho phát triển hạ tầng liên kết vùng, hạ tầng năng lượng, chuyển đổi số, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
8.2	Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn lực tài chính theo nguyên tắc thị trường, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
8.3	Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả cơ chế, chính sách để hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên, các dự án thuộc Danh mục phân loại xanh. Tiếp tục thực hiện các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ góp phần thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao.	Ngân hàng Agribank chi nhánh Lý Sơn; Ngân hàng CSXH huyện Lý Sơn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện; Mặt trận, các Hội đoàn thể	

8.4	Phát huy vai trò của đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân để tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân trong và ngoài nước. Nâng cao hiệu quả đầu tư công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp liên quan trong sử dụng nguồn vốn đầu tư công	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
9	Quản lý, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả đi đôi với bảo vệ và phát triển thị trường trong nước			
9.1	Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 và Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển kinh tế tuần hoàn.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
9.2	Xây dựng lộ trình phát triển năng lượng tái tạo phù hợp với điều kiện, trình độ phát triển của huyện, tỉnh trên cơ sở đánh giá tổng thể về lợi ích và chi phí của nền kinh tế; các mô hình kinh tế tuần hoàn thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
9.3	Nhân rộng và phát triển các mô hình sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tái sử dụng, tái chế chất thải phù hợp với từng ngành, vùng, miền. Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường để triển khai cấp phép khai thác, chế biến quặng đất hiếm và một số loại khoáng sản có giá trị cao có lợi thế cạnh tranh. Tạo điều kiện và hỗ trợ nhà sản xuất, nhập khẩu, đơn vị tái chế, bên được uỷ quyền tổ chức thực hiện tái chế trong việc phân loại, thu gom sản phẩm, bao bì sau tiêu dùng trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích phát triển dịch vụ cải tạo, phục hồi môi trường, hệ sinh thái tự nhiên.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
9.4	Mở rộng phạm vi mua sắm công đối với sản phẩm thân thiện môi trường, thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp môi trường.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	

9.5	Thu hút nguồn lực từ bên ngoài (vốn, công nghệ, tri thức) phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. thiết lập quan hệ đối tác chiến lược trong một số ngành, lĩnh vực công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
10	Phát huy giá trị văn hóa, bản lĩnh, trí tuệ con người Việt Nam, xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh; đội ngũ trí thức và doanh nhân xung kích, đi đầu trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo đảm tốt an sinh xã hội			
10.1	Cụ thể hóa các hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của từng lĩnh vực, từng địa phương. Hình thành môi trường văn hóa số. Phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả các ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa gắn với phát triển du lịch. Khắc phục khoảng cách chênh lệch về hạ tầng văn hóa giữa thành thị và nông thôn, đồng bằng và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; chênh lệch về mức thụ hưởng văn hóa giữa các giai tầng, các nhóm xã hội, các cộng đồng dân cư. Triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng huyện đảo Lý Sơn thành trung tâm du lịch biển - đảo.	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện.	
10.2	Ưu tiên đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi phát triển lực lượng công nhân cả về số lượng và chất lượng, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong tình hình mới. Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng số cho công nhân. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện và hiện đại, hướng tới bao phủ toàn dân, nhất là về chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế; trợ giúp cho các nhóm đối tượng yếu thế. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp về giảm nghèo đa chiều, bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu và các dịch vụ xã hội cơ bản giai đoạn 2026 - 2030.	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	



10.3	Đẩy nhanh việc tổng kết Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 21/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 52-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ trí thức đến năm 2030.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng nông thôn	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
10.4	Triển khai thực hiện Đề án xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân và người có thu nhập thấp; bảo đảm đáp ứng đồng bộ hạ tầng xã hội thiết yếu về giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa của các khu nhà ở, tạo chỗ ở ổn định, nâng cao đời sống để công nhân an tâm lao động sản xuất	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
10.5	Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10 /2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện	
10.6	Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội cho công nhân; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân.	Liên đoàn Lao động huyện	Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện.	

